

KINH BÁT KHÔNG QUYỀN SÁCH THẦN BIẾN CHÂN NGÔN
QUYỀN THỨ MƯỜI BỐN

Hán dịch: Đại Đường_ Thiên Trúc Tam Tạng BỒ ĐỀ LƯU CHÍ (Bodhi-ruci: Giác Ái, hay Dharma-ruci: Pháp Ái)

Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

BÁT TƯ NGHỊ QUÁN ĐÀ LA NI CHÂN NGÔN
PHẨM THỨ HAI MƯỜI HAI

Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai bảo Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Ông nên nói Xuất Thế Tối Thượng Quảng Đại Giải Thoát Liên Hoa Bí Mật Tâm Vương Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia lần nữa, khiến cho người thọ trì Tuệ Giải, khai ngộ tất cả không có trở ngại, tự tại siêu việt, tiến chứng tất cả **Thắng Giải Vô Thượng Bồ Đề** tối thượng, mãn túc Tất Địa”

Khi ấy, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát vui mừng hớn hở, từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, chấp tay, cung kính, đỉnh lễ bàn chân của Đức Phật. Liền ở trước mặt Đức Phật đem các hương xoa bôi, hương bột, hương đốt, phượng phan lọng báu, mọi thứ báu, hoa màu nhiệm, ngọc báu, anh lạc, quần áo màu nhiệm của cõi Trời, các nhạc cụ của cõi Trời... rộng bày cúng dường Đức Như Lai Thế Tôn, tất cả chúng Bồ Tát Ma Ha Tát, trụ Y Mộ Già Vương Quảng Đại Giải Thoát Liên Hoa Đàn Ấn Tam Muội Gia này

Tất cả Thiên Thần, Đàn Thần, Chân Ngôn Minh Tiên, chư Thiên, Long Thần, Dược Xoa, La Sát, A Tô Lạc, Càn Thát Bà, Nghiệt Lô Trà, Khẩn Na La, Ma Hộ La Già với tất cả **Khổ Hạnh Chân Ngôn Minh Tiên** trụ ở núi Bồ Lạc Đà, các nhóm tất cả Chân Ngôn Minh Thần khác... trước tiên đều đem các hương hoa màu nhiệm, quần áo, lọng phượng phan báu, ngọc báu, Anh Lạc, vật dụng trang nghiêm màu nhiệm... xếp bày chung quanh cúng dường

Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát vui vẻ, chấp tay, nhiễu quanh Đức Như Lai theo bên phải trăm ngàn vòng, liền ở trước mặt Đức Phật lui ra rồi ngồi. Liền bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Trong **Nhất Thiết Bất Không Như Lai Xuất Thế Tối Thượng Quảng Đại Giải Thoát Liên Hoa Bí Mật Tâm Vương Thần Thông Đàn Ấn Tam Muội Gia** này thì **Bát Tư Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia** là **Thần Biến Giải Thoát Đàn Ấn Tam Muội Gia** chân thật rộng lớn của tất cả Như Lai, là **Giải Thoát Đàn Ấn Tam Muội Gia** rộng lớn của Tỳ Lô Giá Na Như Lai, **Bất Không Quán Tối Thượng Chân Thật Tâm Ấn Tam Muội Gia**... chỉ khiến cho đọc tụng, liền được thành tựu **Xuất Thế Tối Thượng Chân Thật Tam Muội Gia Tất Địa**. Lại là nơi mà tất cả Như Lai dùng Thần Thông gia bị Thọ Ký riêng

Nay con đã được Thần Thông Ấn trì gia bị của Như Lai. Muốn đối trước Phật làm cho tất cả người trì Chân Ngôn đắc được Tất Địa tối thắng cho nên nói. Làm cho thương xót tất cả hữu tình, diệt trừ tất cả tội chướng trong 3 đời, độ thoát Vô Minh sinh tử cho nên nói. Làm cho tất cả hữu tình Tà Kiến, kiêu ngạo ngông láo, thiếu Pháp... cõi bỏ, sửa trị tội nghịch: chê bai Phật, chê bai Pháp, chê bai Bồ Tát Thanh Văn Duyên Giác... cho nên nói

Bạch Đức Thế Tôn! Nếu có hữu tình sợ các nghiệp tội, hay thường ngày đêm trì Thủ Nghi Thức, đọc tụng, thọ trì **Bát Tư Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn**, sám hối

các tội, trì giữ Tịnh Giới. Hoặc có người viết, vẽ, thấy nghe, tùy vui, ưa thích cúng dường. Hoặc có người thấy đủ Kinh Điển này

Thế Tôn! Nhóm người như vậy, đều được giải trừ: Vô Minh, tham, sân, ngu si, ganh ghét, ngã mạn, tà mạn, tội nặng, **Cái Chướng** (che lấp ngăn chặn), các bệnh Quỷ Thần, mọi loại nghiệp báo, nhóm bệnh sai khác. Nạn vua chúa, nạn giặc cướp, nạn đao gậy, nhốt cầm, nạn nước, nạn lửa, sấm, mưa đá, sét đánh, cọp, beo, chồn, sói, rắn độc, rắn hồ mang, bò cạp, các thú, voi, Rồng, tất cả tai nạn chẳng thể gây tay hại. Tất cả gió ác, sấm, mưa đá, sét đánh phá hoại lúa mạ... cũng đều trừ diệt

Thế Tôn! Người đối với **Tam Muội Gia** này chí nguyện thành, sám hối tội nặng, chẳng nên đối với **Chân Ngôn Giáo Điển** sinh chút Tâm nghi ngờ

Bạch Đức Thế Tôn! Tại sao như thế?

_ Trong Pháp **Thiện, Bất Thiện**

Nghi là **ác trong ác**

Nghi nên chẳng siêng tìm

Các Thắng Pháp **hai Đế**

Như người buôn bán ngu

Biển, bờ gặp chân bảo

Nghi hoặc, không hiểu biết

Chẳng nhận báu **vô giá**

Gặp Pháp **Bất Không** này

Nghi hoặc cũng như vậy

Nếu sinh nghi hoặc này

Gông, ngục Ma cột trời

Cũng như vua Sư Tử

Đánh bắt các thú nhỏ

Chẳng thể được giải thoát

Nghi hoặc cũng như vậy

_ **Bồ Đề** và **Sinh Tử**

Hai Pháp định: **Chân, Hữu**

Trong hai, nêu sinh nghi

Điếc, mù không Tuệ Nhân

_ Nếu người có Trí Tuệ

Nên sinh Tâm thanh tín

Chỉ nên tu tụng trì

Đại Bi Giải Thoát Môn

Như nhà buôn Trí Tuệ

Dùng tiền nơi đường thẳng

Thuần theo đường thẳng lợi

Tính được quả nhiều tiền”

Bạch Đức Thế Tôn! Do nghĩa này, cho nên người trì Chân Ngôn nên sinh niềm tin trong sạch, như Pháp viết chép, thọ trì, đọc tụng **Nhất Thiết Như Lai Xuất Thế Tối Thượng Quảng Đại Giải Thoát Liên Hoa Bí Mật Tâm Vương Thần Thông Đàn Ấn Tam Muội Gia, Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn, Phán Nộ Vương Chân Ngôn, Tất Địa Vương Chân Ngôn, Phổ Biến Tâm Ấn Chân Ngôn, Bất Tư Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn** này. Thường trong sạch suy nghĩ Pháp **Du Già Quán**, nên biết người này liền được chứng thấy **Nhất Thiết Như Lai Đại Bất Tư Nghị Quảng Đại Chân Thập Thân Biến Giải Thoát Đàn Ấn Tam Muội Gia, Tỳ Lô Giá Na Như Lai Thần**

Thông Gia Trì Quảng Đại Giải Thoát Đàn Ân Tam Muội Gia, Bất Không Quán Tội Thượng Quyền Sách Tâm Ân Tam Muội Gia... tương ứng đầy đủ tất cả **Đại Công Đức Uẩn** giải thoát của Xuất Thế Gian, gọi là **Bất Thoái Trụ**. Tất cả Như Lai nghĩ nhớ gia trì, trao cho **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề Ký**

Thế Tôn! Nếu có hữu tình vì cầu **Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề**, thủ trì **Tịnh Giới**, thường hay y theo Pháp tinh tiến không lùi, ngày đêm 6 thời phát Tâm Đại Bi, nhớ các hữu tình, cung kính, cúng dường, chấp tay, đỉnh lễ, thọ trì, đọc tụng, suy nghĩ **bất Tư Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn** như vậy thời con thấy người này tức gọi là thân **Chân Thật Quán Thế Âm Pháp Uẩn**, cũng gọi là thân mà Pháp của Quán Thế Âm đã gia trì hộ niệm, cũng gọi là thân Pháp của tất cả Như Lai đã gia trì thọ ký, cũng gọi là thân Quán Thế Âm sẽ hiện ra ban cho đầy đủ **Nguyện Thế Gian, Xuất Thế Gian**. Con thường dùng thêm giúp trụ Đại Bi tinh tiến bền chắc làm cho tập quen đáp trùm thân, dùng bóng ảnh quý giá bền chắc vô về, hộ niệm nhười này, Ngày nào khiến được ngôi **Bồ Đề Trường** (Bodhi-maṇḍa) chuyển bánh xe Đại Pháp thì ngang bằng với chúng con, dùng Tâm Đại Bi tế độ tất cả hữu tình trong 3 cõi, Pháp mà ý ưa thích đều được viên mãn”

Bây giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni khen Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay bậc Đại Bi! Ông bày tỏ Pháp Nguyện rất ưu hiem có. Nếu người được thấy nghe, tin tưởng, cúng dường liền được trừ thoát mọi nghiệp tội khổ trong vô lượng kiếp đương lai, hưởng chi là có người thủ trì **Trai Giới**, y theo Pháp thọ trì, đọc tụng, suy nghĩ... há sẽ chẳng chứng **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** ư?!... Ông nên diễn nói **Bất Tư Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia**. Nay chính là lúc”

Khi ấy, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát hoan hỷ, phấn tấn, vui tươi mỉm cười, chiêm ngưỡng Đức Như Lai rồi liền nói **Bất Tư Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn** là:

“Na mạc tác trát-lệ đặc bà nộ nga đá (1) bả-la để sắt sỉ để biều (2) tát phộc đả tha nga để biều (3)

*)NAMAS TRY-ADHVĀNUGAYA PRATIṢṬITEBHYAḤ SARVA-TATHĀGATEBHYAḤ

na mạc na mạc tát phộc bả-la để-duệ ca bột đà, lý dã (4) thát la phộc ca, tăng kì biều (5)

NAMAḤ SARVA-PRATYEKA-BUDDHA ĀRYA-ŚRAVAKA-SAMGHEBHYAḤ

na mô mai trát-lệ dã, bả-la mẫu khế biều (6) ma ha bồ địa tát đỏa phộc, nga noa, phộc lệ biều (7)

NAMO MAITREYA-PRAMUKHEBHYO MAHĀ-BODHI-SATVA GAṆA-VAREBHYAḤ

na mạc y lợi dã, bạt nhật la đà la (8) ma ha mạn noa la, nỉ phộc để biều (9) dã măng, bà lỗ noa, củ phế la (10) lý sử nga noa, phộc lệ biều (11)

NAMAḤ ĀRYA-VAJRA-DHĀRA MAṆḌALA-DEVATEBHYO YAMA VARUṆA KUBERA RṢĪ-GAṆA-VAREBHYAḤ

na mô la dát-na dát-la gia dã (12)

NAMO RATNA-TRAYĀYA

na mạc y lợi-gia (13) phộc lộ chỉ để thấp-phộc la dã (14) bồ địa tát đỏa dã (15) ma ha tát đỏa dã (16) ma ha ca lỗ nề ca dã (17)

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHISATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUNĪKĀYA

**đát đĩnh-dạ tha (18) Án, tát phộc đả tha nga đá (19) bà lộ chỉ đả (20) bá xả
hột-lợi na đả (21) nhập phộc la nhập phộc la (22)**

TADYATHĀ: OM_ TATHĀGATA AVALOKITA PĀŚA-HRDAYA_ JVALA
JVALA

đạt ma đà đồ nghiệt bà (23) chá la chỉ la (24)

DHARMA-DHĀTU-GARBHA_ CARA CIRĀ

Ma ha bát đầu ma bộ nhạ (25) đà la đà la (26)

MAHĀ-PADMA-BHUJA_ DHARA DHARA

Ma ha bá xả đà la (27) phộc la phộc la (28)

MAHĀ-PĀŚA-DHĀRA_ VARA VARA

**la thấp-nhĩ xá đả sa khả tắc la (29) bả la để mạn nê đả, xá lý la (30) đả la đả
la (31)**

RAŚMI-ŚATA-SAHASRA PRATIMANḌITA ŚARĪRA_ TĀRA TĀRA

nhĩ bồ la đế nhĩ đà la (32) bà la bà la (33)

VIPULA-TAJA-RĀJA_ BHARA BHARA

sát bá la nhĩ đả (34) bá lý bố la noa (35) ca la ca la (36)

ṢAṬ-PĀRAMITĀ PARIPŪRAṆA_ KARA KARA

Ma ha một-la khả ma, phế sái đà la (37) ma la ma la (38)

MAHĀ-BRAHMA VEŚA-DHARA_ MĀLĀ MĀLĀ

**tát phộc bá bá bà la noa, ma la (39) chỉ lý, nhĩ sái, na xả na (40) độ lỗ độ lỗ
(41)**

SARVA-PĀPĀVARAṆA MĀRA KILI VIŚA NĀŚANA_ DHURU DHURU

bồ địa tát đỏa phộc, nhĩ thuật đà (42) bộ lỗ bộ lỗ (43)

BODHI-SATVA VIŚUDDHE_ BHŪRU BHŪRU

**Ma ha tát đỏa phộc, miệt sai la (44) đả mãng, bà lỗ noa, củ phế la (45) na ma
tắc cật-lý đả (46) hồ lỗ hồ lỗ (47)**

MAHĀ-BODHI-SATVA AVA-SARA_ YAMA VARUṆA KUBERA
NAMAS-KṚTA_ HURU HURU

**một la khả ma, nhĩ sát nỗ, ma ê thấp-phộc la (48) củ ma la, than nễ kế thấp-
phộc la (49) ải thấp-phộc la la ma ê thấp-phộc la (50) nĩ phộc bồ đát-la, mạn nễ đả
(51) na ma tắc cật-lý đả, nhĩ nhĩ đà (52) ma nê đát lý đà la (53) y nhĩ đả bà, nhĩ na
(54) ma củ tra đà la ninh danh-duỡng (55) ma nê ca na ca (56) bạt nhật la, phệ nữ
lý đả (57) ma la ca đả, bát đầu-ma (58) la nghê nại-la nễ la (59) ninh danh-duỡng
mục cật để ca (60) lãng cật-lý đả, xá lý la (61) duệ thận nhiều bá nhĩ đả, đà la (62)
nhạ tra ma củ tra (63) mạn nê đả (64) na phộc chiến nại-la (65) la chỉ đả (66) bát
đầu-ma đà la (67) bát đầu-ma sai na (68) bát đầu-ma bộ nhạ (69) trất-lý lộ giả na
(70) trất-lý thú la (71) đà la, bá xả đà la (72) tát phộc đả tha nga đá (73) tỳ sử cật
đả (74) sa phộc sa la (75) tát phộc bá bá (76) bả-la xá ma na, ca la (77) ma ha ca lỗ
nê ca (78) đồ lỗ đồ lỗ (79)**

BRAHMA VIṢṆU MAHEŚVARA KUMĀRA NANDIKEŚVARA ĪŚVARA
MAHEŚVARA-DEVA-PUTRA_ MAṆḌITA NAMAS-KṚTA VIVIDHA MAṆI
TRI-DHĀRA AMITĀBHA-JIṆA MAKUṬA-DHARA NIVYĀ_ MAṆI KANAKA
VAJRA VAIDŪRYA MĀLĀ KAṬA PADMA-RĀGA INDRA-NĪLA NIVYĀ_
MUKTIKA ALAṆKṚTA ŚARĪRA YAJÑOPAVITA-DHARA_ JAṬA-MAKUṬA-
MAṆITĀ_ NAVA-CANDRA RACITA_ PADMA-DHĀRA PADMĀSANA
PADMA-BHUJA TRI-LOCANA TRI-SŪRA-DHĀRA PĀŚA-DHĀRA_ SARVA-
TATHĀGATA ABHIŚIKTA SVA-SARA SARVA-PĀPA PRAŚAMAṆA-KARA_
MAHĀ-KĀRUṆIKA_ DHURU DHURU

tát phược tát đỏa bà la na dã ca (80) bồ địa, bồ địa (81) tát phược đả tha nga đá (82) bà lộ chỉ đả (83) bồ địa mạn noa la (84) bà lộ chỉ đả (85) lộ kế thấp-phộc la (86) ma ê thấp-phộc la (87) ma ha chân đá ma nê đà la (88) nhĩ thấp-phộc lô bả (89) ma ha tảo danh-dưỡng (90) bà đà na (91) ma ha ca lỗ nê ca (92) bột đình-dạ bột đình-dạ (93) bồ đà dã, bà già bạn (94)

SARVA-SATVA PRA-DĀYAKA_ BODHI_ BODHI_ SARVA-TATHĀGATA
AVALOKITA_ BODHI-MANḌALA_ AVALOKITA_ LOKEŚVARA
MAHEŚVARA_ MAHĀ-CINTĀMAṆI-DHĀRA_ VIŚVA-RŪPA_ MAHĀ-
SAUMYA-VADANA_ MAHĀ-KĀRUNĪKA_ BUDHYA_ BUDHYA_ BODHAYA
BHAGAVAM

tát phược đả tha nga đá (95) bà lộ chỉ đả, nghiệt bà (96) ma ha bôn nương (97) đế nhạ đà la (98) bả-la bà la (99) tát địa ca la (100) tát phộc danh-dạ địa khả la (101) tát phộc tát đỏa phộc na gia bá la (102) tát phộc nậu khur, bả-la mộ giả ca (103) ma ha ca lỗ nê ca (104) na mô tốt đồ đê, toa-phộc ha (105)”

SARVA-TATHĀGATA_ AVALOKITA-GARBHA_ MAHĀ-PUNYA-TEJA-
DHĀRA_ PRAVARA-SIDDHI-KARA_ SARVA-VYĀDHI_ HĀRA_ SARVA-
SATVA-NAYA-BALA_ SARVA-DUḤKHA_ PRAMOCAYA_ MAHĀ-KĀRUNĪKA
NAMOSTUTE_ SVĀHĀ

Lúc đó, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát nói Đà La Ni này thời núi Bồ Đà Lạc ấy biến thành 7 báu tỏa ánh sáng trong suốt. Hết thấy các cây hoa ấy đều biến thành lầu nhà 7 báu trong 99 ức cãng già sa câu chi na dữu đa trăm ngàn vi trần Thế Giới tỏa ánh sáng xen kẽ nhau, đều dùng mọi loại mỡ báu, chuông vàng, chuỗi ngọc châu, hoa ngọc báu, phát trần, lọng báu, phướng, phan... đối nhau xen kẽ, trang sức nơi nơi. Trong mỗi một lầu, nhà có 90 ức trăm ngàn tòa cao trang sức vật báu, hiện ánh sáng... liền có tất cả Như Lai ở 10 phương đều đi đến ngồi trên tòa. Các Đức Như Lai này duỗi bàn tay màu vàng ròng, xoa đỉnh đầu của Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rồi đồng thanh khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Quán Thế Âm hay khéo diễn Môn **Đại Chính Đạo** tối thượng này, rộng khiến cứu giúp hữu tình trong **Thiệm Bộ** (Jambu-dvīpa: Thiệm Bộ Châu) sửa trị sạch tội chướng, thoát khỏi biển sinh tử.

Nếu có hữu tình một lần nghe qua tai thì sẽ được nhập vào **Phật Đạo** tối thắng. Nếu có người viết chép, đọc tụng, thọ trì, thấy nghe tùy vui, ưa thích cúng dường thì đều khiến sẽ được rộng làm việc Phật. Nên biết người này ở thân hiện tại được gọi là **Địa con một của tất cả Như Lai** (nhất thiết Như Lai nhất tử chi địa)

Tất cả cỏ thuốc, rừng rậm trong núi ấy đều biến thành các hoa sen báu hết, lớn như bánh xe, hoa ngang bằng với 2 người, tỏa ánh sáng rực rỡ, dùng Lưu Ly xanh làm cọng, mọi báu làm lá, vàng Diêm Phù Đà làm đài, ngọc đỏ làm hạt, ngọc trắng làm tua nhụy...Liền có tất cả Bồ Tát Ma Ha Tát ở 10 phương đều đi đến hoa này, như Pháp mà ngồi, đều cầm mọi loại châu báu, Anh Lạc giá trị ức ngàn, đều đem cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát, lắng nghe **Đà La Ni Chân Ngôn Đàn Ấn Tam Muội Gia** như vậy

Khi ấy, đất của 3 ngàn Đại Thiên Thế Giới chấn động lớn theo 6 cách, biến thành màu vàng ròng. Ở trong hư không, tuôn mưa các hoa báu của cõi Trời quần quýt nhau rơi xuống, cúng dường tất cả chư Phật Như Lai, tất cả Bồ Tát Ma Ha Tát, **Đà La Ni Chân Ngôn Đàn Ấn Tam Muội Gia** này

Lúc đó, **Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ Bồ Tát** phấn tẩn, mỉm cười, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, xoay múa cái chày, bước đi như Sư Tử, đi đến trước mặt Đức Phật, cúi đầu mặt lễ bàn chân (của Đức Phật), chấp tay, cung kính rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! **Xuất Thế Gian Đà La Ni Đàn Ấn Tam Muội Gia** này rất kỳ lạ hiếm có, hay

hiện **Thần Thông Biến Hóa Tam Muội Gia** rộng lớn như vậy, đủ Uy Đức lớn, ngang bằng như **Như Lai** ở **Thiệm Bộ Châu** (Jambu-dvīpa) mới hiện ra ở đời, chuyển bánh xe Đại Pháp, dấy lên Phật Sự lớn, rất ưu hiem có, Nếu có hữu tình một lần nghe qua tai liền được vô lượng nhóm Công Đức lớn, khen ngợi tương ứng. Con thấy Đà La Ni này định cho tất cả hữu tình hiện nay làm ánh sáng lớn

Bạch Đức Thế Tôn! Cõi **Thiệm Bộ Châu** được **Đại Pháp** vận chuyển vòng khắp cứu tế hữu tình, chỉ có Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát, còn lại không ai có thể khởi dùng **Đại Bi** cứu độ hữu tình”

Bấy giờ, Đức Như Lai bảo Cháp Kim Cương Bí Mật Chủ Bồ Tát rằng: “ Như vậy! Như vậy! Như ông đã nói! Đà La Ni này ban cho tất cả hữu tình trong Thiệm Bộ Châu, làm Đại Phụ Mẫu. Ta thường thấy Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát này vì tất cả hữu tình Thế Gian Xuất Thế Gian trong Thiệm Bộ Châu làm con thuyền Đại Pháp, làm nơi nương tựa lớn đều bình đẳng tế độ viên mãn, an trí tiên vào Phật Đạo. Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát này đã ở vô lượng vi trần a tăng kỳ Kiếp dùng sức trụ trì dùng mãnh đại tinh tiến làm lợi ích lớn để độ hữu tình”

Khi ấy, Cháp Kim Cương Bí Mật Chủ Bồ Tát đến trước mặt Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát chấp tay, đảnh lễ, cảm bái **Nhật Quang Tạng Đại Ma Ni** cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát cùng với tất cả các hoa màu nhiệm của chư Thiên rải khắp cúng dường rồi lui về mà ngồi

Lúc đó Đức **Thích Ca Mâu Ni Ứng Chính Đẳng Giác** liền nhập vào **Bất Không Vô Cấu Thanh Tịnh Quang Tam Ma Địa**, đảnh đầu phóng mọi loại vòng lửa sáng màu, biến thành dù lọng. Cái lọng ấy lại phóng mọi loại ánh sáng màu, đầy khắp hư không. Trong ánh sáng ấy, tròn trịa hiện mọi loại Thần Biến rộng lớn, trong mỗi một ánh sáng hiện tất cả **Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác** trong cang già sa câu chi na dữu đa trăm ngàn vi trần cõi nước

Các Đức Như Lai này cùng một lúc khen ngợi Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay Ma Ha Tát! Hay khéo diễn bày **Đà La Ni Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia** rất ưu khó có được. Pháp này hay bày Bồ Đề Đạo Trường, chuyển bánh xe Đại Pháp, thấp ngọn đuốc Đại Pháp, dựng cây phướng Đại Pháp, đánh cái trống Đại Pháp, thổi cái loa Đại Pháp, tội phục 4 Ma... đều hướng đến **10 lực, 4 Vô Sở Úy, Vô Ngại Giũ, 18 Phật Bất Cộng Pháp, Chân Như thật tế** của chư Phật; viên mãn **10 Ba La Mật Đa, Nhất Thiết Trí Trí, 10 Địa, 5 loại mắt, 6 Thần Thông, tất cả Pháp của Bồ Tát Ma Ha Tát...** ban cho người mất **lối đi chính đúng** (chính đạo) an bày Chính Đạo. Người mất Chính Niệm, an bày Chính Niệm, hàn phục kẻ Ác Đạo an bày Thiện Đạo, gieo trồng Đạo Trường hạt giống Bồ đề”

Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai lại bảo Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Này bậc Đại Thanh Tịnh! Ông nên nói **Xuất Thế Tối Thượng Bất Tư Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn Quảng Đại Thần Thông Giải Thoát Đàn Ấn Tam Muội Gia** lần nữa”

Khi ấy, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn! **Bất Tư Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn Quảng Đại Thần Thông Giải Thoát Đàn Ấn Tam Muội Gia** là **Thượng Tâm** tối thượng, Thần Thông rộng lớn của Quán Thế Âm, hay hiện mọi loại Thần biến huyền hóa rộng lớn, **Thiên Tý Thiên Thủ Thiên Ấn Thiên Nhân Thiên Đầu Tam Muội Gia** một thời đều nhập vào **Đại Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia** bí mật thâm sâu của tất cả Như Lai trong cang già sa câu chi na dữu đa trăm ngàn vi trần cõi nước, ngồi tòa Bồ Đề, chuyển bánh xe Đại Pháp, thấp cây đuốc Đại Pháp, thổi cái loa Đại Pháp, đánh cái trống Đại Pháp, dựng cây phướng Đại Pháp,

diễn nghĩa của Đại Pháp. Tồi phục Thiên Ma, Uẩn Ma, Phiền Não Ma, Tử Ma. Đóng bít tất cả nẻo Địa Ngục, nẻo Quỷ đói, nẻo súc sinh, nẻo A Tu La.

Thành tựu Nhất Thiết Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia, Nhất Thiết Bất Không Như Lai Bát Nhã Tự Quán Tam Muội Gia, Bất Không Vô Đẳng Tự Tại Tam Muội Gia, Bất Không Biến Tri Thần Biến Tam Muội Gia, Bất Không Tâm Nhiếp Thọ Nguyễn Hải Tam Muội Gia, Bất Không An Lập Nhất Thiết Hữu Tình Bồ Đề Mệnh Tam Muội Gia, Bất Không Bồ Tát Ma Ha Tát Quảng Đại Thần Biến Tam Muội Gia, Bất Không Biện Tài Diễn Thuyết Nhất Thiết Như Lai Thần Thông Tam Muội Gia, Bất Không Phát Khởi Nhất Thiết Cúng Dường Hải Vân Tam Muội Gia, Bất Không Cúng Dường Thừa Sự Nhất Thiết Như Lai Tam Muội Gia, Bất Không Trụ Hạnh Hồi Hương Thập Địa Tam Muội Gia, Bất Không Nhập Đại Niết Bàn Thành Tam Muội Gia, Bất Không Viên Mãn Lục Ba La Mật Tam Muội Gia, Bất Không Bảo Vũ Nhất Thiết Tràng Phan Bảo Cái Thiên Diệu Y Phục Đồ Hương Mạt Hương Tam Muội Gia, Bất Không Mệnh Chung Kiến Nhất Thiết Như Lai Chủng Chủng Diệu Thắng Trang Nghiêm Phật Sát Tam Muội Gia, Bất Không Đại Phước Đức Uẩn Mãn Túc Tam Muội Gia, Bất Không Thực Chứng Thiện Căn Thành Thực Tam Muội Gia, Nhất Thiết Bất Không Như Lai Thần Thông Tam Muội Gia, Bất Không Tự Tại Thành Tựu Tam Muội Gia, Bất Không Đà La Ni Chân Ngôn Giải Thoát Đàn Ấn Biến Tượng Tam Muội Gia, Bất Không Quảng Đại Thành Tựu Tam Muội Gia, Bất Không Nhất Thiết Pháp Tạng Phục Tàng Tam Muội Gia, Bất Không Thọ Mệnh Tăng Trưởng Phước Thực Tam Muội Gia, Bất Không Danh Văn Bất Hoại Tam Muội Gia, Bất Không Độ Thoát Đại Sinh Tử Hải Tam Muội Gia, Bất Không Giải Thoát Vô Minh Lão Bệnh Sầu Thán Khổ Ưu Não Tam Muội Gia, Bất Không Viên Mãn Hữu Tình Nguyễn Tam Muội Gia, Bất Không Niệm Cụ Túc Tam Muội Gia, Bất Không Thọ Trị Thiện Căn Viên Mãn Tam Muội Gia, Bất Không Đại Chân Ngôn Minh Tiên Luân Vương Tam Muội Gia, Bất Không Nhập Tam Thập Tam Thiên Cung Điện Tam Muội Gia, Bất Không Nhập Đâu Suất Đà Thiên Cung Điện Tam Muội Gia, Bất Không Nhập Sắc Cứu Cánh Thiên Cung Điện Tam Muội Gia, Bất Không Nhập Đế Thích Thiên Cung Điện Tam Muội Gia, Bất Không Nhất Thủ Hiện Đại Thần Lực Chưởng Động Tu Di Lô Sơn Tam Muội Gia, Bất Không Mật Hạnh Chân Ngôn Minh Tiên Tam Muội Gia, Bất Không Nhất Thiết Chân Ngôn Minh Tiên Luân Vương Trung Đại Luân Vương Tam Muội Gia, Bất Không Nhất Thiết Như Ý Pháp Vũ Tam Muội Gia, Bất Không Giáng Đại Thiên Vũ Tam Muội Gia, Bất Không Vũ Chủng Chủng Sai Đàng Hoàn Xuyên Bảo Quán Anh Lạc Diệu Trang Nghiêm Cụ Tam Muội Gia, Bất Không Vũ Thiên Chư Âm Thực Tam Muội Gia, Bất Không Chủng Chủng Cứu Cánh Độ Thoát Hữu Tình Nguyễn Tam Muội Gia, Bất Không Chủng Chủng Luận Kê, Phúng Tụng, Lý Thú Tỳ Nại Gia Kinh, Khế Kinh, Nghệ Gia Kinh, Thọ Ký Kinh, Già Đà Kinh, Ô Đà Na Kinh, Nhân Duyên Kinh, Thí Dụ Kinh, Bản Sự Kinh, Bản Sinh Kinh, Phương Quảng Kinh, Vị Tăng Hữu Kinh, Ô Ba Đề xá Kinh, A Tỳ Đạt Ma, Nhất Thiết Luận Biện Tam Muội Gia...**Bất Không Nhập Nhất Thiết Đại Thừa Hải Tam Muội Gia, Bất Không Trị Khiển Già Chỉ Nhất Thiết Dược Xoa, La Sát, Nga Quỷ, Tỳ Xá Già Quỷ, Cung Bàn Trà Quỷ, Dương Diên Quỷ, Chủng Chủng Chướng Ngại Tỳ Na Dạ Ca, Chư Ác Quỷ Thần Tam Muội Gia**

Thế Tôn! Đà La Ni này rộng đủ vô lượng vô biên nhóm Đại Công Đức như vật. Do đó, xưng gọi là **Bất Tư Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn**. Hay diệt tất cả nẻo Địa Ngục, nẻo Quỷ đói, nẻo súc sinh, nẻo A Tổ Lạc. Giải trừ tất cả tai ách, sợ hãi. Hiện

bày tất cả Tam Muội Gia Thế Gian Xuất Thế Gian, con đường 10 nghiệp thiện lành, con đường chẳng thoái chuyển Đại Niết Bàn của Bất Không, thành tựu Cô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề, an trụ Tạng **Tâm bí mật** của tất cả Như Lai

Bạch Đức Thế Tôn! **Bất Tur Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn** này là nơi rộng khen ngợi **Thượng Tâm** tối thượng của Quán Thế Âm

ĐÀ LA NI CHÂN NGÔN BIỆN GIẢI THOÁT _PHẨM THỨ HAI MƯƠI BA_

_Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Vi Như Lai bảo Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay Liên Hoa Thủ! Nay ông nói Thần Thông, Công Đức của **Bất Tur Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn** thuộc Thế Gian Xuất Thế Gian này rất ư hiếm có. Ta đã biết **Tối Thượng Bí Mật Tâm Quán Đà La Ni Chân Ngôn** này mới là nơi Đại Du Hý, Công Đức, Thần Thông của tất cả Như Lai, tất cả hàng Bồ Tát Ma Ha Tát. Lại là **tôn chỉ** của tất cả hữu tình, nơi chốn của **con đường tối thượng không có gì ngang bằng** (Tối Thượng Vô Đẳng Đẳng Đạo), **con đường vô lượng vô tận** (Vô Lượng Vô Tận Đạo) ở **quá khứ hiện tại vị lai**

Thần Thông, Công Đức của Đà La Ni này rất ư thâm thù, rất hiếm, khó có được... hay khiến cho tất cả hữu tình trong 3 cõi vượt qua biển sinh tử

Nếu có Bất Sở, Bất Sở Ni, Tộc Tính Nam Nữ thọ trì, đọc tụng thì người này tức đã xưng trì **Nhất Thiết Như Lai Quảng Đại Thần Biến Chân Thật Giải Thoát Đàn Ấn Tam Muội Gia, Tỳ Lô Giá Na Như Lai Chân Thật Thần Thông Gia Trì Quảng Đại Giải Thoát Đàn Ấn Tam Muội Gia**, rộng gieo trồng vô lượng căn lành Phước Đức, tương ứng nhiếp thọ

Nếu lại có người đã từng cung kính, cúng dường, thừa sự tất cả Như Lai trong 92 cãng giả sa câu chi na dữu đa trăm ngàn vi trần cõi nước, lắng nghe nơi Pháp, được Thọ Ký. Dem so sánh với thọ trì, đọc tụng Đà La Ni Chân Ngôn này thì Công Đức đã được ngang bằng không có khác. Tại sao thế? Vì Đà La Ni Chân Ngôn này tôn diệu, kỳ đặc rất khó thấy nghe, có đủ vô lượng Thần Thông, Công Đức

Nếu có Bất Sở, Bất Sở Ni, Tộc Tính Nam Nữ thọ trì **Tịnh Giới**, tinh tiến dũng mãnh, chân thành chế ngự thân tâm, đối với các hữu tình khởi Tâm Đại Bi, buông bỏ thân phần, châu báu, lúa đậu, lụa là của mình. Nơi nơi tìm cầu **Chân Ngôn Kinh** này, như Pháp viết chép, 36 tháng y theo Pháp làm Đàn, ngày đêm 6 thời thọ trì, đọc tụng **Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn, Phán Nộ Vương Chân Ngôn, Phổ Biến Tâm Ấn Chân Ngôn, Bất Tur Nghị Quán Đà La Ni Chân Ngôn**. Kết Ấn, quán đỉnh như Pháp quán bày thì người này gọi là mọi loại căn lành Khổ Hạnh khó hành trong vô lượng kiếp. Tại sao thế? Vì Ta đã biết Đà La Ni Chân Ngôn này mới là **Vô Lượng Vô Biên Vô Thượng Vô Đẳng Tam Miệu Tam Phật Đà Thần Thông Công Đức** của tất cả Như Lai

Này Liên Hoa Thủ! Nếu có người thọ trì, phát Tâm Bồ Đề, quán chiếu **5 Uẩn, Nhân Giới, Sắc Giới** cho đến **Thức Giới, 12 Nhân Duyên**, Tự Tính rỗng lặng... lìa cái Ta, tướng của Ta. Lìa tướng hữu tình, lìa tướng **Thọ Giả**, lìa tất cả Tướng. Tại sao thế? Vì Pháp từ xưa nay **Tính** tự vắng lặng: **không có cái Ta** (vô ngã), **không có tạo làm** (vô tác), **không có tự mình** (vô tự), **không có điều khác** (vô tha), lìa các **Uẩn Giới**. Chân thật quán sát **Uẩn, Nhập, Giới** này chẳng thể đắc, cho nên không có tự nhận thức, chẳng thể cảm nhận. Nơi đã cảm nhận này cũng chẳng thể đắc. Tại sao thế? Vì tất cả Pháp vốn không có màu sắc, không có hình, lìa các nhiễm dính. Tâm chạng trụ bên trong, bên ngoài, khoảng giữa 2 bên. **Bên trong, bên ngoài, khoảng giữa 2**

bên cũng chẳng thể đắc... vốn tự thanh tịnh, bình đẳng, không có hai. Bông bỏ, không có cái Ta thì Tâm chủ tự tại, hiểu Tâm **vốn chẳng sinh**. Tại sao thế? Vì bờ mé **lúc trước, khoảng giữa, lúc sau** của Tâm chẳng thể đắc. Như vậy biết Tâm vượt qua khỏi Thế Gian, chỉ có cảnh giới căn bản **Vô Ngã** của Pháp tạm lưu lại... tu hành, chặt cắt nhỏ bút cội rễ Vô Minh phiền não, thấy **Pháp Thân** thanh tịnh lặng trong vắng lặng. Bên trong quán **chữ La** (𑖀 : RA) tỏa ánh sáng như mặt trời, tịnh trị 3 Độc, tất cả cấu chướng, rộng nghiêm Đạo Trường, các lỗi lầm trong đất như tướng hư không

Bên dưới nơi Kim Cương trì giữ, quán **Phong Luân** tỏa lửa sáng màu đen đáng sợ

Ở trên Phong Luân quán **Thủy Luân** ấy, nước có màu giống như sữa, bên trong quán **chữ Tông** (𑖐 : VAM) tỏa ánh sáng vượt hơn mặt trăng

Ở trên Thủy Luân quán cái Đàn màu vàng ròng, tỏa lửa sáng, sáng tỏ bày khắp chiếu soi. Ở bên trong quán hoa sen 8 cánh báu màu trắng, Kim Cương làm cọng, mọi báu làm tua nhụy, phóng vô lượng ánh sáng, vô lượng trăm ngàn hoa sen báu tạo trước sau vây quanh. Trên đài sen ấy quán tòa Sư Tử với mọi báu trang nghiêm, xếp bày giáp vòng mọi loại cây báu, bên trên có mọi loại lọng báu, phướng, phan, chuỗi ngọc, phát trần, các quần áo của cõi Trời, ánh sáng chói lòa quán mọi mây báu... tuôn mưa khắp mọi loại hương xoa bôi, hương bột, mọi hoa báu màu nhiệm nghiêm khiết đất của Đàn Trường. Đánh trống, tấu mọi loại các âm nhạc của cõi Trời, Bình báu Như Ý, nước hương Át Già, hoa cây báu nở bày đèn ánh sáng Ma Ni, hoa màu nhiệm của Phật Ba La Mật Bồ Đề, Pháp Âm ca bài của tất cả Bồ Tát trang nghiêm đầy đủ tòa Sư Tử.

Ở trên tòa ấy quán **Y Tự Môn** (𑖑 : A) hiện thân Tỳ Lô Giá Na Như Lai màu Đàn Kim, hoặc màu bạc trắng, ngồi Kiết Già, trên thân phóng khắp lửa sáng màu vàng ròng hoặc ánh sáng màu trắng. Bên trong lửa ánh sáng ấy thấy tất cả, ở trong ánh sáng ấy lại hiện tất cả chư Phật nhiều như số bụi nhỏ trong vô lượng cõi nước, tỏa ánh sáng chiếu khắp vô lượng cõi hữu tình, tùy theo Tính **khai ngộ**

Trên trái tim của Tỳ Lô Giá Na Như Lai quán vàng trắng lớn tỏa ánh sáng trắng nở trong suốt. Đường viền tròn trịa bày 100 **chữ Y** (𑖑 : A), mỗi một chữ tỏa ánh sáng màu vàng ròng, xoay chuyển đi. Quán mỗi một chữ này biến thân, hiện ra vô lượng thân Phật với tướng tốt, ánh sáng, Thần Thông tự tại tràn đầy tất cả Thế Giới ở 10 phương. Bồ lượng Đức Phật này lại nhiều quanh theo bên phải nhập vào trong thân, hợp làm một thân

Bên trái quán **Phộc Tự Môn** (𑖒 : VA) hiện thân Cháp Kim Cương Bí Mật Chủ Bồ Tát tỏa lửa sáng tròn trịa, ngồi Kiết Già tại tòa báu trên hoa sen

Bên trái quán **Sai Tự Môn** (𑖓 : SA) hiện thân Quán Thế Âm Bồ Tát tỏa lửa sáng tròn trịa, ngồi Kiết Già tại tòa báu trên hoa sen

Trước sau vây quanh quán chiếu tất cả thân **Chủng Tộc Bồ Tát Ma Ha Tát** tỏa lửa sáng tròn trịa, ngồi Kiết Già tại tòa báu trên hoa sen

Bên phải Quán Thế Âm quán người trì Chân Ngôn

Tự thân như Pháp mà ngồi, dùng Thần Lực của Đức Phật, dùng sức của Pháp Giới, quán khắp cúng dường. Tụng **Phản Nộ Vương Chân Ngôn, Quảng Đại Minh Vương Ương Câu Xả Chân Ngôn, Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn, Tát Địa Vương Chân Ngôn, Nhất Thiết Bồ Tát Kính Lễ Giải Thoát Tam Muội Gia Chân Ngôn...** Tướng âm thanh của mỗi một **Tự Môn** như tướng Quán Thế Âm, xoay múa Ấn ấy.

Như vậy quán chiếu tu các Thiện Pháp, giết nghiệp Bất Thiện được **Thiện Vô Úy**. Như vậy quán bày được **Thân Vô Úy**. Buông bỏ **Uẩn Tập** của mình được **Ngã Vô Úy**. Hại Duyên bám níu của Uẩn được **Pháp Vô Úy**. Hại Pháp trụ Duyên được **Pháp Vô**

Ngã Vô Ủy. Hai các Uẩn Giới, Năng Chấp, Sở Chấp được **Tự Tính Vô Tính Bình Đẳng Vô Ủy**

Người làm sự tu hành này gọi là trụ hình tướng Pháp Thân của Như Lai cùng với Tam Muội đều là **Chân Phát Tâm**. Dùng chút công dụng được thành tựu lớn. Như nhân vào mặt trăng hiện chiếu trong nước lắng trong mà thấy hình tượng mặt trăng. Như trời tuôn mưa thì mầm của hạt giống nảy sinh. Như tàn lửa xoay vần trong hư không thì hiện hình tượng vòng lửa. 3 việc như vậy ví dụ cho câu Chân Ngôn, quán bày thành tựu. Tại sao thế? Vì từ **Pháp Tính** nói mọi loại Đạo, văn từ, chương cú... Từ sức Nguyên Trí, Pháp Giới gia trì, tùy theo chủng loại của Tính hữu tình mà mở bày

Này Liên Hoa Thủ! Tướng Đại Thừa của Tam Miếu Tam Phật Đà là các **Văn Tự Đà La Ni Chân Ngôn Môn**”

Lúc đó, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Thế nào là **Văn Tự Đà La Ni Chân Ngôn Môn**?”

Đức Phật bảo Liên Hoa Thủ: “Tính bình đẳng của **chữ** (tự), tính bình đẳng của **tiếng nói** (ngữ), tính bình đẳng của **lời nói** (ngôn), nhập vào tất cả **Tự Môn** của Đà La Ni Chân Ngôn, dùng **không có chỗ đặc được** (vô sở đắc) mà làm phương tiện

Nhập vào **Y Tự Môn** (𑖦 _ A) thì hiểu *tất cả Pháp vốn chẳng sinh*

Nhập vào **Ca Tự Môn** (𑖧 _ KA) thì hiểu *tất cả Pháp là tác nghiệp*

Nhập vào **Khur Tự Môn** (𑖨 _ KHA) thì hiểu *tất cả Pháp ngang bằng với hư không chẳng thể đắc*

Nhập vào **Nga Tự Môn** (𑖩 _ GA) thì hiểu *tất cả Pháp, tất cả Hành chẳng thể đắc*

Nhập vào **Già Tự Môn** (𑖪 _ GHA) thì hiểu *tất cả Pháp Nhất Hợp chẳng thể đắc*

Nhập vào **Lạc Tự Môn** (𑖫 _ RAḤ) thì hiểu *tất cả Pháp là bụi dơ*

Nhập vào **Bả Tự Môn** (𑖬 _ PA) thì hiểu *tất cả Pháp Đệ Nhất Nghĩa Giáo chẳng thể đắc*

Nhập vào **Giả Tự Môn** (𑖭 _ CA) thì hiểu *tất cả Pháp không có sống chết*

Nhập vào **Na Tự Môn** (𑖮 _ NA) thì hiểu *tất cả Pháp là tướng tên gọi* (danh tự) *chẳng thể đắc*

Nhập vào **Xả Tự Môn** (𑖯 _ CHA) thì hiểu *tất cả Pháp ảnh tượng chẳng thể đắc*

Nhập vào **Bạc Tự Môn** (𑖰 _ BHARḤ) thì hiểu *tất cả Pháp Xuất Thế Gian* cho nên *nhân duyên của sự yêu thương* (ái) *vĩnh viễn chẳng hiện*

Nhập vào **Hồng Nhược Tự Môn** (𑖱 𑖱 _ HŪM JAḤ) thì hiểu *tất cả Pháp sinh chẳng thể đắc*

Nhập vào **Đô Tự Môn** (𑖲 _ JHA) thì hiểu *tất cả Pháp chiến dịch chẳng thể đắc*

Nhập vào **Đà Tự Môn** (𑖳 _ DA) thì hiểu *tất cả Pháp điều phục tịch tĩnh, Chân Như bình đẳng không có phân biệt*

Nhập vào **Bà Tự Môn** (𑖴 _ BĀ) thì hiểu *tất cả Pháp tất cả hữu tình là sự cột trói*

Nhập vào **Trà Tự Môn** (𑖵 _ DHA) thì hiểu *tất cả Pháp cầm giữ thanh tịnh chẳng thể đắc*

Nhập vào **Sất Tra Tự Môn** (𑖶 _ ṢṬA) thì hiểu *tất cả Pháp chế phục, nhận giữ, sai khiến áp bức, Tính Tướng của Mạn chẳng thể đắc*

Nhập vào **Tha Tụ Môn** (○_THA) thì hiểu *tất cả Pháp nuôi lớn* (trưởng dưỡng) *chẳng thể đắc*

Nhập vào **Noa Tụ Môn** (𑀓_ḌA) thì hiểu *tất cả Pháp oán đối chẳng thể đắc*

Nhập vào **Phộc Lộ Tụ Môn** (𑀓𑀲𑀭 VALGU) thì hiểu *tất cả Pháp chặt đứt đường ngôn âm*

Nhập vào **Đả Tụ Môn** (𑀓 TA) thì hiểu *tất cả Pháp Chân Như trú xứ chẳng thể đắc*

Nhập vào **Dã Gia Tụ Môn** (𑀓 YA) thì hiểu *tất cả Pháp tất cả Thừa như thật chẳng sinh chẳng thể đắc*

Nhập vào **Đát Ninh-Dã Tha Tụ Môn** (𑀓 𑀲𑀓 TADYATHĀ) thì hiểu *tất cả Pháp trú xứ chẳng thể đắc*

Nhập vào **Đà Tụ Môn** (𑀓 DHA) thì hiểu *tất cả Pháp Pháp Giới chẳng thể đắc*

Nhập vào **Biều Tụ Môn** (𑀓 BHYAḤ) thì hiểu *tất cả Pháp Thời Bình Đẳng Tính chẳng thể đắc*

Nhập vào **Ma Tụ Môn** (𑀓 MA) thì hiểu *tất cả Pháp Ngã Sở Tính chẳng thể đắc*

Nhập vào **Phả Tụ Môn** (𑀓 PHA) thì hiểu *tất cả Pháp mà chẳng chắc thật như nhóm bọt nổi*

Nhập vào **Ma Tụ Môn** (𑀓 BA) thì hiểu *tất cả Pháp nơi cột buộc chẳng thể đắc*

Nhập vào **Nhạ Tụ Môn** (𑀓 JA) thì hiểu *tất cả Pháp sinh khởi chẳng thể đắc*

Nhập vào **Thấp Phộc Tụ Môn** (𑀓 SVA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính an ổn chẳng thể đắc*

Nhập vào **La Tụ Môn** (𑀓 RA) thì hiểu *tất cả Pháp lìa tất cả bụi nhiễm*

Nhập vào **La Tụ Môn** (𑀓 LA) thì hiểu *tất cả Pháp tất cả Tướng chẳng thể đắc*

Nhập vào **Kiến Tụ Môn** (𑀓 GAṂ) thì hiểu *tất cả Pháp Giới Tính chẳng thể đắc*

Nhập vào **Xả Tụ Môn** (𑀓 ŚA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính vắng lặng* (Tịch Tĩnh Tính) *chẳng thể đắc*

Nhập vào **Khur Tụ Môn** (𑀓 KHĀ) thì hiểu *tất cả Pháp Tính như Hư Không chẳng thể đắc*

Nhập vào **Nhật Tụ Môn** (𑀓 KṢA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính cùng tận chẳng thể đắc*

Nhập vào **Đá Tụ Môn** (𑀓 TĀ) thì hiểu *tất cả Pháp nhận giữ Xứ, Phi Xứ khiến chẳng động chuyển Tính chẳng thể đắc*

Nhập vào **Hột Lợi Nghiệt Bà Tụ Môn** (𑀓𑀲𑀓 HRĪḤ GARBHA) thì hiểu *tất cả Pháp nơi Tính biết rõ chẳng thể đắc*

Nhập vào **Lạt Tha Tụ Môn** (𑀓 RTHA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính chấp dính nghĩa chẳng thể đắc*

Nhập vào **Khả Tụ Môn** (𑀓 HA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính của Nhân chẳng thể đắc*

Nhập vào **Bá Tụ Môn** (𑀓 BHA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính phá hoại chẳng thể đắc*

Nhập vào **Củ Tụ Môn** (𑀓 CCHU) thì hiểu *tất cả Pháp Tính đục lặc che trùm chẳng thể đắc*

Nhập vào **Tắc Ma Tự Môn** (𑖓_ SMA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính có thể nghĩ nhớ chẳng thể đắc*

Nhập vào **Đỏa-Phộc Tự Môn** (𑖑_ TVA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính có thể hô triệu chẳng thể đắc*

Nhập vào **Sai Tự Môn** (𑖒_ TSA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính cứng mạnh (dững kiên tính) chẳng thể đắc*

Nhập vào **Án Tự Môn** (𑖑_ OM) thì hiểu *tất cả Pháp Tính Hậu Bình Đẳng chẳng thể đắc*

Nhập vào **Đệ Tự Môn** (𑖑_ DHI) thì hiểu *tất cả Pháp Tính tích tập chẳng thể đắc*

Nhập vào **Ê Hề Duệ Hứ Tự Môn** (𑖑𑖑𑖑_ EHYEHI) thì hiểu *tất cả Pháp là tất cả sự tranh giành ồn ào, không có qua lại, đi đứng ngồi nằm chẳng thể đắc*

Nhập vào **Phả Tự Môn** (𑖑_ PHA) thì hiểu *tất cả Pháp đầy khắp Quả Báo chẳng thể đắc*

Nhập vào **Tắc Ca Tự Môn** (𑖑_ SKA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính gom chứa chông chất chẳng thể đắc*

Nhập vào **Dật Sa Tự Môn** (𑖑_ YSA) thì hiểu *tất cả Pháp Tính già yếu chẳng thể đắc*

Nhập vào **Chá Tự Môn** (𑖑_ YSA) thì hiểu *tất cả Pháp tụ tập chứa đủ chẳng thể đắc*

Nhập vào **Bá Tự Môn** (𑖑_ DHA) thì hiểu *tất cả Pháp nơi chốn cứu cánh chẳng thể đắc*

Nhập vào **Nga Noa Na Ma Hồng Phấn Toa Phộc Ha Tự Môn** (𑖑𑖑𑖑𑖑𑖑𑖑𑖑_ NA NA NA MA HŪM PHAT SVĀHĀ) thì hiểu *tất cả Tam Muội Gia đều hay tự tại, mau hay thành biệt Nhất Thiết Sự Tam Muội Gia Nghĩa Lợi Tất Địa*

Này Liên Hoa Thủ! **Tự Môn** (Aksara-mukha) như vậy, hiểu biết nhập vào bờ mé gốc rễ trong Pháp, trừ các chữ như vậy nêu tỏ thì trong các Pháp lại chẳng thể đắc. Tại sao Thế? Này Liên Hoa Thủ! Nghĩa của chữ như vậy, chẳng thể tuyên nói, chẳng thể hiển bày, chẳng thể nắm lấy, chẳng thể viết giữ, chẳng thể quán nhận. Các Tự Môn này cũng lại như vậy, nghĩa lý của các Pháp đều nhập vào Môn này, mới được hiển hiện

Này Liên Hoa Thủ! Nhập vào nhóm **Y Tự Môn** (𑖑_ A) như vậy thì gọi là nhập vào các Tự Môn. Nếu người tu trì như vậy thọ trì, nhập vào các Tự Môn được Trí khéo léo. Đối với các Ngôn Âm hay giải thích, hay nêu tỏ đều không có trở ngại. Đối với **Tính trống rỗng bình đẳng** (bình đẳng không tính) của tất cả Pháp hay chứng trì hết. Đối với mọi Ngôn Âm đều được khéo léo

Liên Hoa Thủ! Nếu người thọ trì, hay nghe như vậy nhập vào các Tự Môn, Ấn Tướng, Ấn Cú... nghe xong, thọ trì, đọc tụng, thông lợi. Vì người khác giải nói, chẳng dính danh lợi. Do nhân duyên này được **20 loại Công Đức thù thắng**

Nhóm nào là 20? Ấy là: Được nghĩ nhớ mạnh mẽ. Được **Tâm Quý** thù thắng. Được sức bền chắc. Được **chỉ thú** của Pháp. Được **Tăng Thượng Giác**. Được Tuệ thù thắng. Được **Vô Ngại Biện**. Được Môn Tổng Trì. Được không có nghi hoặc. Được tiếng nói thuận nghịch, chẳng sinh yêu ghét. Được không có cao thấp, trụ trong bình đẳng. Được đối với hữu tình có ngôn âm khéo léo. Được **Uẩn Thiện Xảo Xứ**. Được **Duyên Khởi** khéo léo, **Nhân** khéo léo, **Duyên** khéo léo. Được **Căn Thắng Liệt Trí** khéo léo, **Tha Tâm Trí** khéo léo. Được **quán chiêm tinh lịch** khéo léo. Được **Thiên**

Nhĩ Trí khéo léo, **Túc Trụ Tùy Niệm Trí** khéo léo, **Thần Cảnh Trí** khéo léo, **Tử Sinh Trí** khéo léo. Được **Lậu Tận Trí** khéo léo. Được **Thuyết Xứ Phi Xứ Trí** khéo léo. Được **Vãng Lai Đăng Uy Nghi Lộ** khéo léo

Này Liên Hoa Thủ! Đây là 20 loại Công Đức thù thắng.

Nếu người trì Chân Ngôn, khi hành Đà La Ni Chân Ngôn thời dùng **không có chỗ đắc** (vô sở đắc) mà làm phương tiện cho **nơi được** (sở đắc) **Văn Tự Đà La Ni Môn**. Nên biết đây là Bồ Tát Ma Ha Tát cung kính, đỉnh lễ: **Xuất Thế Quảng Đại Giải Thoát Đà La Ni Chân Ngôn Tối Thượng Thần Biến Giải Thoát Đàn Ấn Tam Muội Gia, Xuất Thế Quảng Đại Giải Thoát Liên Hoa Mạn Noa La Tượng Tam Muội Gia, Đại Thừa Tướng Tam Muội Gia, Tối Thượng Thừa Tướng Tam Muội Gia**

Này Liên Hoa Thủ! Người thọ trì này trụ **4 Niệm Trụ**. Nhóm nào là 4? Một là: **Thân Niệm Trụ**, hai là **Thọ Niệm Trụ**, ba là **Tâm Niệm Trụ**, bốn là **Pháp Niệm Trụ**... tu hành Đà La Ni Chân Ngôn, dùng **không có chỗ đắc** (vô sở đắc) mà làm phương tiện.

)Tuy ở bên trong, **thân** (Kāya) trụ **Tuần Thân Quán** (Kāya-anupaśyanā: Thân Niệm Xứ Quán). Tuy ở bên ngoài, thân trụ **Tuần Thân Quán**. Tuy ở bên trong bên ngoài, thân trụ **Tuần Thân Quán**.

)Tuy ở bên trong, **cảm giác** (Vedana: thọ), trụ **Tuần Thọ Quán** (Vedana-anupaśyanā: Thọ Niệm Xứ Quán). Tuy ở bên ngoài **cảm giác** (thọ) trụ **Tuần Thọ Quán**. Tuy ở bên trong bên ngoài, **cảm giác** (thọ) trụ **Tuần Thọ Quán**

)Tuy ở bên trong, **Tâm** (Citta) trụ **Tuần Tâm Quán** (Citta-anupaśyanā: Tâm Niệm Xứ Quán). Tuy ở bên ngoài, **Tâm** trụ **Tuần Tâm Quán**. Tuy ở bên trong bên ngoài, **Tâm** (Citta) trụ **Tuần Tâm Quán**

)Tuy ở bên trong, **Pháp** (Dharma) trụ **Tuần Pháp Quán** (Dharma-anupaśyanā: Tâm Niệm Xứ Quán). Tuy ở bên ngoài, **Pháp** trụ **Tuần Pháp Quán**. Tuy ở bên trong bên ngoài, **Pháp** trụ **Tuần Pháp Quán**

Mà lại chẳng khởi **Thân Câu, Thọ Câu, Tâm Câu, Pháp Câu**... tìm tòi suy nghĩ, sáng tỏ, tinh tiến, niệm đủ, biết chính đúng. Vì muốn điều phục sự tham lam, lo lắng của đời cho nên người thọ trì này tu **4 Niệm Trụ Xứ**

Này Liên Hoa Thủ! Người tu như vậy, nên biết người này lại ngang bằng với lúc **Ta** (Đức Phật) phát **Nhân Địa** đầu tiên làm Bồ Tát thời tu hành mọi loại Khổ Hạnh, căn lành, thành tựu **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề Địa**, ngồi tòa Kim Cương, chuyển bánh xe Đại Pháp... Công Đức không có khác. Người này tức gọi là **Rộng gieo trồng vô lượng Đại Phước Đức Uẩn Thiện Căn tương ứng**, sẽ được **Xuất Thế Thành Tựu Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề**. Quán Thế Âm Bồ Tát thường âm thầm gia hộ, dùng bàn tay xoa đầu rồi hiện ra trước mặt, ban cho **Bát Tư Nghị Quán Đà La Ni Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia**, Công Đức rộng lớn, khen ngợi căn lành

Đà La Ni Tam Ma Địa như vậy, nếu một lần nghe qua lỗ tai, cũng sẽ được sinh về cõi nước Cực Lạc, ở trước mặt Đức Phật A Di Đà, hóa sinh trong hoa sen, dùng các Tướng tốt mà tự trang nghiêm. Tất cả Kinh Pháp, Chân Ngôn, Đàn, Ấn, Tam Muội Gia... thầy đều chứng hiện, 6 căn thanh tịnh, đủ **Túc Trụ Trí**, được 5 Thần Thông. Chính vì thế cho nên người Trí ngày đêm tinh cần, thọ trì, đọc tụng, đừng khiến lười biếng, hối tiếc nơi Pháp. Nên khởi Tâm Đại Bi bình đẳng thương xót, vì các hữu tình mà rộng diễn bày **Đà La Ni Đàn Ấn Tam Muội Gia** này, khắp cả được thầy nghe, viết chép, tu học, đọc tụng, thọ trì, khiến được **Xuất Thế**

Nếu có hữu tình lừa dối, ganh ghét... đọc tụng, thọ trì. Hoặc có hữu tình hoảng sợ mọi loại khủng bố, tai ách... đọc tụng, thọ trì. Nhìn người như vậy cũng được vô

lượng **Đại Phước Tụ Uẩn**, huông chi là người dùng Tâm Bồ Đề, viết chép, đọc tụng, thọ trì, cúng dường... mà há chẳng chứng Thần Thông Công Đức của Bồ Tát Thập Địa ư?!...

KINH BÁT KHÔNG QUYỂN SÁCH THẦN BIÊN CHÂN NGÔN
QUYỂN THỨ MƯỜI BỐN (Hết)